

TƯ LIỆU - ĐỊNH CHÍNH SỬ LIỆU

THÊM MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ LỤC NIÊN THÀNH

NGUYỄN QUANG HỒNG*

1. *Lục Niên Thành* được xây dựng ở hương Đa Lôi huyện Thổ Du (nay là xã Nam Kim, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) từ đầu thế kỷ XV nhằm mục đích tạo bàn đạp chiến lược để Lê Lợi, Nguyễn Trãi và Bộ Chỉ huy nghĩa quân Lam Sơn huy động tướng sĩ bao vây thành Nghệ An, giải phóng toàn bộ vùng đất ở phía Nam sông Lam cho đến Tân Bình - Thuận Hoá. Cũng từ vùng đất lịch sử này Lê Lợi, Nguyễn Trãi đã cùng ba quân tướng sĩ bao vây tiêu diệt toàn bộ quân Minh ở thành Diễn Châu, thẳng tiến ra Bắc thu phục Tây Đô (Thanh Hoá) đưa sự nghiệp kháng chiến chống quân Minh đi tới thắng lợi hoàn toàn.

Thành Lục Niên được xây dựng trên núi Hoàng Tâm (còn có tên gọi là dãy Lạp Phong hay theo tiếng địa phương là rú Động Chủ) thuộc dãy Thiên Nhẫn. Hoàng giáp Bùi Dương Lịch từng có bài thơ *Vịnh núi Thiên Nhẫn*:

Đất giáp ba sông hiểm
Núi như muôn ngựa phi
Chương, Hương chia hai ngã
Lam, Phố hợp ba chi
Hoan, Đức khoe trấn hiểm
Trà, Cao giữ biên thủy

Bình Ngô từ thừa ấ
Phá giặc dựng cơ ngơi (1).

Với "999 ngọn núi" lớn nhỏ nhấp nhô lượn sóng như muôn nghìn ngựa rong ruổi từ dãy Trường Sơn ở phía Tây, dãy Thiên Nhẫn tạo thành một chiến lũy tự nhiên chạy dọc theo sông Lam ngăn cách các huyện: Thanh Chương, Nam Đàn (Nghệ An) ở phía Bắc với các huyện: Đức Thọ, Hương Sơn (Hà Tĩnh) ở phía Nam, tạo nên một bức tranh thiên nhiên kỳ vĩ tô điểm cho vùng đất xứ Nghệ.

Thành Lục Niên nằm cách Lam Thành (Hưng Nguyên - Nghệ An) vốn là trung tâm kinh tế - chính trị - quân sự mà Trương Phụ đã xây dựng sau khi dập tắt các cuộc khởi nghĩa của Trần Ngỗi và Trần Quý Khoáng đầu thế kỷ XV, khoảng 10-12km theo hướng Đông - Bắc. Lam Thành - Phù Thạch còn là lỵ sở của trấn Nghệ An từ thế kỷ XV đến thế kỷ XVIII (2).

Đóng quân ở Lục Niên Thành, Lê Lợi có thể bảo vệ được toàn bộ vùng đất phía Tây hai tỉnh Nghệ An - Hà Tĩnh mà ông đã giải phóng trên đường tiến quân từ Thanh Hoá vào Nghệ An để "làm đất đứng chân" theo kế hoạch của tướng Nguyễn Chích, tương ứng với phần đất của các huyện: Quỳnh Châu,

* TS. Cao đẳng Sư phạm Nghệ An.

Quỳ Hợp, Tân Kỳ, Con Cuông, Thanh Chương, Đô Lương, Nam Đàn (Nghệ An), Hương Sơn, Đức Thọ (Hà Tĩnh). Ngoài việc lợi dụng địa hình hiểm trở của dãy Thiên Nhẫn, Lục Niên Thành còn được bao bọc bởi dòng sông Lam ở hướng Đông và hướng Bắc - sông La ở phía Đông Nam, tạo thành một vòng hào tự nhiên của toàn bộ Lục Niên Thành. Muốn tiến công Lục Niên Thành quân Minh buộc phải vượt qua sông Lam và hành quân qua một vùng đất trũng lầy lội thuộc địa bàn các xã: Nam Cường, Nam Trung, Khánh Sơn, Nam Kim, rồi men theo đường núi dốc đạo cheo leo hiểm trở chỉ đủ cho một đến hai người đi bộ với một bên là vách đá dựng đứng và một bên là thác nước có độ cao trên 20m mà nhân dân địa phương thường gọi là "gáo nước đổ" hay "khe nước đổ" (3).

Nếu không, từ Lam Thành quân Minh phải ngược sông Lam đến núi Ghênh Đá thuộc xã Khánh Sơn - Nam Đàn rồi men theo đường núi dọc Thiên Nhẫn để đi vào Lục Niên Thành (4). Hướng tiến công này quân địch sẽ gặp muôn vàn khó khăn vì nghĩa quân đã kiểm soát vùng sông Lam từ Sa Nam đến các xã Nam Tân, Nam Lộc (Nam Đàn).

Ngoài ra từ Lam Thành quân Minh cũng có thể ngược dòng sông La, vòng qua Đức Thọ đến Lục Niên Thành từ hướng Nam và Đông Nam. Nhưng hướng tiến công này quân Minh cũng vấp phải lực lượng nghĩa quân đang hoạt động trên địa bàn huyện Đức Thọ (5).

Rõ ràng chọn Lục Niên Thành làm đại bản doanh và xây dựng cả một hệ thống chiến lũy, công sự bao quanh Lục Niên Thành dọc theo hai sườn Bắc và Nam của dãy Thiên Nhẫn đã thể hiện tài năng quân sự tuyệt vời của Bộ Chỉ huy khởi nghĩa Lam Sơn.

2. Thành Lục Niên được xây dựng trên lưng chừng núi Động Chủ, mặt Nam dựa vào đỉnh núi, do đó thành chỉ có 3 hướng: Đông - Nam, Tây - Bắc và Bắc - Nam. Hướng Đông - Nam và Nam - Bắc chạy song song từ trên núi xuống với chiều dài đo được mỗi mặt thành là 66m. Khoảng cách từ bờ thành phía Tây đến tường thành phía Đông là 87m. Người ta đã sử dụng đất đá tự nhiên tại chỗ để chồng, ghép tạo thành một toà thành kiên cố mà không sử dụng bất cứ một thứ chất kết dính nào khác.

Hiện tại chân thành nơi rộng nhất đo được là 2m, nơi nhỏ nhất là 1,5m. Phần lớn bờ tường phía Đông và phía Tây đã bị sạt lở chỉ còn độ cao từ 0,6 - 1,5m.

Riêng góc tường phía Đông vẫn còn độ cao 2,4m. Mặt tường thành hiện tại có chiều rộng từ 1,2 - 1,5m. Điều đáng ngạc nhiên là chúng tôi không tìm thấy các cổng thành.

Từ những số liệu đo đạc và tính toán trên hiện trường lịch sử, chúng tôi cho rằng Lục Niên Thành có độ cao vừa phải. Việc không tìm thấy các cổng thành cho phép chúng tôi đưa ra giả thuyết Lục Niên Thành là một hệ thống chiến lũy được xây dựng bằng đất và đá nhằm đáp ứng kịp thời cho những nhu cầu cấp thiết cho việc phòng ngự và tiến công hơn là một toà thành kiên cố có các cổng thành đồ sộ với những vòng hào bao quanh như ta thường gặp trong nghệ thuật xây dựng thành lũy ở lưu vực sông Lam dưới thời nhà Nguyễn nửa đầu thế kỷ XIX (6).

Trong quá trình khảo sát Lam Thành - Phù Thạch (7) và toà thành trên núi Đại Huệ (8) chúng tôi nhận thấy rằng nghệ thuật ghép - xếp - chồng đất đá thành hệ thống thành lũy giữa ba toà thành đó hoàn toàn giống nhau (9).

Điều đáng quan tâm là ngay sát chân Thành Lục Niên ở phía Đông và Đông Bắc là cả một bãi đá tự nhiên sừng sững với nhiều phiến đá lớn nhỏ. Trong đó có những phiến dài từ 5 - 7m, cao từ 2 - 3m. Đây thực sự là một vòng thành đá kiên cố hiểm trở bao bọc che chở cho Lục Niên Thành. Ngoài ra ở các hướng Đông, Bắc, Tây Lục Niên Thành còn được che chở bởi một vòng hào tự nhiên là một con suối nhỏ. Về mùa khô người ta có thể đi qua con suối này dễ dàng, nhưng về mùa mưa hẳn là khó khăn lắm. Còn ở các hướng Bắc, Tây và cả hướng Đông nữa, đối diện với Lục Niên Thành là cả một hệ thống núi đồ sộ liên tiếp với độ cao khoảng 150 - 200m. Đứng trên các ngọn núi đó quan sát thì toàn bộ Lục Niên Thành được bao bọc và che kín bởi cả một hệ thống núi non và những cánh rừng bao la bạt ngàn (10). Do đó, khi còn cách khoảng 50m cũng khó có thể phát hiện được Lục Niên Thành.

Mặc dù đã bị xói mòn, sạt lở nhưng trên các sườn núi bao quanh Lục Niên Thành cho đến tận ngày nay vẫn có thể tìm thấy những đoạn chiến lũy ngắn được xây dựng bằng đất và đá. Điều này hoàn toàn phù hợp với các bức ảnh mà H. Le Breton đã chụp từ những năm 30 của thế kỷ XX và công bố trong các bài viết của ông (11). Việc khảo sát điền dã trên địa bàn các huyện Thanh Chương, Nam Đàn (Nghệ An), Hương Sơn, Đức Thọ (Hà Tĩnh) nhằm xác định toàn bộ hệ thống chiến lũy mà Lê Lợi đã cho xây dựng ở lưu vực sông Lam thực sự vượt quá khả năng hiện tại của chúng tôi. Nhưng căn cứ vào nguồn tài liệu hiện có và kết quả thu được trong các đợt điền dã ở Lục Niên Thành và khu vực xung quanh chúng tôi ngỡ rằng Lê Lợi chỉ bố trí một lực lượng vừa phải ở Lục Niên Thành còn phần lớn lực lượng bố trí trên địa bàn Đức Thọ, Hương Sơn (Hà Tĩnh), Nam Đàn,

Thanh Chương (Nghệ An) nhằm tạo ra thế trận liên hoàn vừa bảo vệ được Lục Niên Thành vừa đánh chặn từ xa các cuộc phản công của quân Minh đồng thời có thể giải quyết vấn đề lương thực thực phẩm... cho cả một đạo quân đông tới hàng vạn người.

3. Sau khi hạ thành Đa Căng (Thọ Xuân - Thanh Hoá) trên đường tiến quân vào Nghệ An, nghĩa quân Lam Sơn đã lập nên những chiến công vang dội làm thay đổi toàn bộ cục diện cuộc chiến tranh, như đã giải phóng cả một vùng đất đai rộng lớn ở phía Tây Nghệ An (bao gồm cả Hà Tĩnh) nhất là sau khi giải phóng toàn bộ đất huyện Thổ Du (Thanh Chương ngày nay) và huyện Đỗ Gia (Hương Sơn ngày nay), Lê Lợi đã huy động cư dân xứ Nghệ và ba quân tướng sĩ đào đắp xây dựng củng cố cả một hệ thống chiến lũy dọc theo lưu vực sông Lam (trên phần đất Nghệ An) và sông La (thuộc Đức Thọ và Hương Sơn - Hà Tĩnh). Trong đó Lục Niên Thành được coi là đại bản doanh của nghĩa quân Lam Sơn trên đất Nghệ An. Đáng tiếc là cho đến nay ngay cả tên gọi Lục Niên Thành vẫn còn nhiều cách hiểu khác nhau (12). Các nguồn tài liệu hiện có cũng chưa cho phép khẳng định một cách dứt khoát Lê Lợi và Nguyễn Trãi cùng Bộ chỉ huy nghĩa quân đã chọn Lục Niên Thành làm đại bản doanh trong khoảng thời gian bao lâu? (13). Và ở trong đó có những công trình kiến trúc gì? Những điều nghi vấn trên xin được nghiên cứu thêm.

Song, một điều có thể khẳng định ngay rằng Lục Niên Thành nói riêng và những đóng góp của cộng đồng cư dân xứ Nghệ nói chung là một nhân tố vô cùng quan trọng nếu như không muốn nói là quyết định để Lê Lợi, Nguyễn Trãi đưa sự nghiệp kháng chiến chống quân Minh xâm lược hồi đầu thế kỷ XV đi đến thắng lợi cuối cùng.

CHÚ THÍCH

(1). Dẫn theo Phan Huy Lê, Phan Đại Doãn. *Khởi nghĩa Lam Sơn*. Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1977, tr. 260.

(2), (7). Tham khảo: Nguyễn Quang Hồng. *Thêm một số ý kiến về Lam Thành Phù Thạch*. Kỷ yếu Hội thảo quốc tế. *Một thế kỷ khảo cổ Việt Nam* - Hà Nội, 12-2000.

(3). Nếu loại bỏ con đê chạy dài từ núi Nam Hoa (tiếng địa phương là Rú Ghềnh) ở xã Khánh Sơn cho đến cầu Yên Xuân (Nam Cường - Nam Đàn) thì toàn bộ địa bàn phía Bắc và Đông Bắc Lục Niên Thành sẽ trở thành một vùng nước mênh mông về mùa mưa lũ với vài ngọn đồi bát úp chơ vơ giữa trời nước bao la.

(4). Xem: Bản đồ địa lý tự nhiên huyện Nam Đàn - Bản đồ địa lý tự nhiên Nghệ An.

(5). Theo các tác giả Phan Huy Lê, Phan Đại Doãn trong sách *Khởi nghĩa Lam Sơn* thì tướng Đinh Lễ chốt giữ đồn trại trên núi Tùng Lĩnh, đã cho nghĩa quân khai khẩn ruộng đất ở bên bờ sông La (thuộc địa phận Đức Thọ) để tự cấp quân lương. Sđd, tr. 267.

(6). Tham khảo: Nguyễn Quang Hồng, Nguyễn Cảnh Minh. *Công cuộc xây thành đắp lũy của cộng đồng cư dân xứ Nghệ nửa đầu thế kỷ XIX*. Tạp chí vùng quanh Đông Nam Á. Số 12-2000.

(8). Tham khảo: Nguyễn Quang Hồng. *Phát hiện toà thành trên núi Đại Huệ*. Tạp chí Thông tin khoa học công nghệ môi trường Nghệ An. Tháng 5, 6 - 2002.

(9). Mở rộng địa bàn khảo sát trên phần đất đai hai huyện Thanh Chương và Nam Đàn (Nghệ An) chúng tôi thu được kết quả là kỹ thuật ghép - xếp - chồng đất đá thành hệ thống thành lũy giữa ba toà thành trên hoàn toàn giống với kỹ thuật xây ghép chồng đá thành các bức tường giữ nước và đất đá của nhân dân Nam Đàn, Thanh Chương sống dọc theo chân núi Đại Huệ và dọc chân núi Thiên Nhẫn.

Thậm chí là cho đến những năm 80 của thế kỷ XX nhiều hộ gia đình ở các xã Nam Lộc, Nam Tân, Khánh Sơn, Nam Anh, Nam Xuân (Nam Đàn), chỉ sử dụng đất tổ mối trộn với nước cùng với đá núi có đường kính từ 3 - 7cm, xây dựng nên những bức tường nhà kiên cố với chiều cao từ 2,5 - 3m, chiều rộng từ 0,4 - 0,5m.

(10). Theo các cụ cao tuổi ở xã Khánh Sơn và xã Nam Kim trước Cách mạng Tháng Tám trên các ngọn núi bao quanh Lục Niên Thành vẫn còn tồn tại nhiều rừng cây.

(11). Tham khảo: H. Le Breton. *Le vieux An Tinh*. Nxb. Thế giới, 2001. Bản tiếng Pháp.

(12). Tham khảo: H. Le Breton, sđd. Phan Huy Lê, Phan Đại Doãn. *Khởi nghĩa Lam Sơn* và Phan Huy Lê (Chủ biên). *Lịch sử Nghệ Tĩnh*. Tập I, Nxb. Nghệ Tĩnh, 1984. Bùi Dương Lịch. *Nghệ An ký*.

(13). Ông Đào Tam Tĩnh, Phó Giám đốc Thư viện Nghệ An có sưu tập được một bản "*Thanh Chương huyện chí*" bằng chữ Hán của Bùi Dương Lịch khẳng định Lê Lợi chỉ ở Lam Thành trong khoảng 1 tuần.